

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/TTP/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN TETRA PAK VIỆT NAM**

Địa chỉ: 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 38277100

Email: VanLuan.Nguyen@tetrapak.com

MST: 0302803331

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **GIẤY PHỨC HỢP TPA DÙNG LÀM BAO BÌ ĐỰNG THỰC PHẨM**

2. Thành phần: Sản phẩm được cấu tạo từ 6 lớp.

- Lớp ngoài cùng: nhựa PE.

- Lớp thứ 2: Lớp giấy tạo độ cứng và mực in

- Lớp thứ 3: Nhựa PE

- Lớp thứ 4: Màng nhôm

- Lớp thứ 5 và 6: (lớp tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm): Lớp nhựa PE

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bảo quản được đảm bảo theo yêu cầu đề nghị của Tetra Pak. Ngày sản xuất (Prod Date) và Hạn sử dụng (Best before) xem trên bao bì sản phẩm (ngày tháng.năm)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được tạo thành cuộn, xếp trên pallet. Số cuộn xếp trên một pallet được ghi nhãn của mỗi pallet tại nhà máy sản xuất giấy.

- Các pallet được bọc bởi các lớp PE quấn xung quanh.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: Papeteries de Dijon (SNC)

Địa chỉ: 3, rue de Romelet, Zone Industrielle. 21601 Longvic Cedex. France (Pháp)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 09 năm 2022



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Nguyễn Thị Ngọc Trinh

TRƯỞNG PHÒNG DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** GIẤY PHỨC HỢP TPA DÙNG LÀM BAO BÌ ĐỰNG THỰC PHẨM
2. **Thành phần:** Sản phẩm được cấu tạo từ 6 lớp.

- Lớp ngoài cùng: nhựa PE.
- Lớp thứ 2: Lớp giấy tạo độ cứng và mực in
- Lớp thứ 3: Nhựa PE
- Lớp thứ 4: Màng nhôm
- Lớp thứ 5 và 6: (lớp tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm): Lớp nhựa PE

3. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

Hướng dẫn sử dụng:

- Giấy phức hợp dùng làm bao bì đựng thực phẩm, dùng trên máy tương thích.
- Sản phẩm phải được đưa về phòng sử dụng ít nhất 24 tiếng trước khi bóc mở lớp PE ngoài. Bóc mở lớp PE ngoài cùng, sử dụng trực tiếp. Các sản phẩm dùng đỡ phải được bọc kỹ.

Hướng dẫn bảo quản:

- Bao bì được bảo quản trong kho sạch, tránh ẩm và tránh ánh sáng chiếu trực tiếp.
- Bao bì không lưu trữ chung với các loại nguyên vật liệu khác.
- Bao bì phải được đặt trên pallet và các pallet phải được cách tường ít nhất 100 mm. Pallet có thể chất tối đa 3 lớp.
- Các bao bì dùng dở phải được bao bọc kỹ và dán nhãn rõ ràng.
- **Hướng dẫn lưu trữ:** 10 độ C- 40 độ C.

4. **Ngày sản xuất và Hạn sử dụng:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bảo quản được đảm bảo theo yêu cầu đề nghị của Tetra Pak. Ngày sản xuất (Prod Date) và Hạn sử dụng (Best before) xem trên bao bì sản phẩm (ngày tháng.năm)

5. **Quy cách đóng gói:** Sản phẩm được tạo thành cuộn, xếp trên pallet. Số cuộn xếp trên một pallet được ghi nhãn của mỗi pallet tại nhà máy sản xuất giấy. Các pallet được bọc bởi các lớp PE quấn xung quanh.

6. **Xuất xứ:** France (Pháp)

Nhà sản xuất: Papeteries de Dijon (SNC)

Địa chỉ: 3, rue de Romelet, Zone Industrielle. 21601 Longvic Cedex. France (Pháp)

7. **Thương nhân nhập khẩu, phân phối và tự công bố sản phẩm:**

CÔNG TY CỔ PHẦN TETRA PAK VIỆT NAM

Địa chỉ: 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

SĐT: 028 38277100

8. **Số tự công bố:** 04/TTP/2022

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM



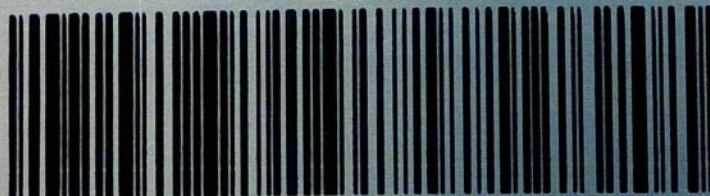
NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tetra Pak® 240570 PATURAGES DEMI ECREME 1L SLIM		15	
Tetra Pak Material Number/Customer Name DFR-S226-03 Maitres Laitiers du Coten		Production Order Number P211-0778165	
Pallet Contents: 5-0012 / 07540 5-0009 / 07220 4-0016 / 06685 2-0016 / 06685 3-0016 / 06685		GTIN of Content 97329006207302 SSCU 373290907781650157 Batch 0778165015 Customer Part Number 240570	
Tetra Pak, Usine de L'ONGUET 1 RUE DE ROQUELLE 21000 L'ONGUET FRANCE		Count 05 Var count 034815 Prod Date DD.MM.YY 16.08.22 Best Before DD.MM.YY 15.08.23	
Made in France			
 (02)97329006207302(11)220816(37)05(241)240570  (00)373290907781650157(30)34815(10)0778165015			

Tetra Pak®		Production Order Number P211-0778116		Tetra Pak Material Number DFR-S979-03		Prod Date DD.MM.YY 22.08.22	
TYPE TBAml-B		BATCH 21100778116010022		REEL No 01-0022		GTIN 97329007128934	
Best Before DD.MM.YY 21.08.23		Var Count 7600					
EAN 3248340054063				Tetra Pak Material Description 6006469 EMB SHT L CQLP 15 NEW VMR 2V LE			
Customer Part Number 6006469		Global Id 937961920		Made in France			
Customer Name Laiterie de Saint Denis de l'H				No of Splices 2			



2110077811601002207600

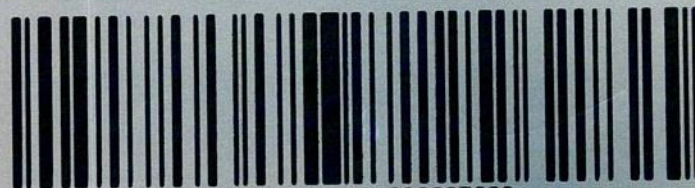


(01)97329007128934(11)220822(30)7600

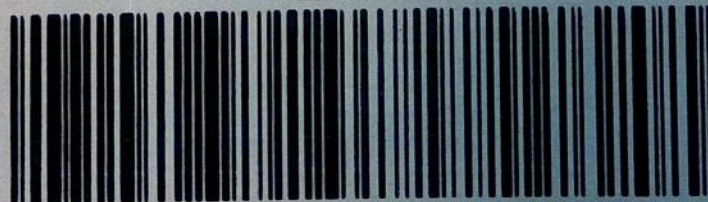
NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tetra Pak®		240570 PATURAGES DEMI ECREME 1L SLIM		15	
Tetra Pak Material Number/Customer Name		Production Order Number		EAN	
DFR-S226-03		P211-0778165		3250390010012 1053	
Maitres Laitiers du Coten				Global Id 937949931 Type TBAmli-B	
 2110077816500150348150	Pallet Contents		GTIN of Content		Count
	5-0012 / 07640		97329006207302		05
	5-0009 / 07220		SSCC		Var count
	4-0016 / 06685		373290907781650157		034815
	2-0016 / 06685		Batch		Prod Date DD.MM.YY
3-0016 / 06685		0778165015		16.08.22	
		Customer Part Number		Best Before DD.MM.YY	
		240570		15.08.23	
 (02)97329006207302(11)220816(37)05(241)240570					
 (00)373290907781650157(30)34815(10)0778165015					

Tetra Pak®		Production Order Number		Tetra Pak Material Number		Prod Date DD.MM.YY	
		P211-0778116		DFR-S979-03		22.08.22	
TYPE	BATCH	REEL No	GTIN	Best Before DD.MM.YY			
TBAmli-B	21100778116010022	01-0022	97329007128934	21.08.23			
EAN		Tetra Pak Material Description			Var Count		
3248340054063		6006469 EMB SHT L CQLP 15 NEW VMR 2V LE			7600		
Customer Part Number		Global Id		Made in France			
6006469		937961920					
Customer Name		No of Splices					
Laiterie de Saint Denis de l'H		2					



2110077811601002207600



(01)97329007128934(11)220822(30)7600



0.000
CỔ
GỐ
TETRA
VIỆ
VN PHO

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 09 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Ngọc Trinh

TRƯỞNG PHÒNG DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG